

Số: 172/KH- TBH

Tương Bình Hiệp, ngày 25 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH Giáo dục nhà trường năm học 2024-2025

Căn cứ Kế hoạch số 1378/KH-PGDĐT ngày 15/8/2024 của của Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) V/v ban hành khung thời gian năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học và trung học cơ sở trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một;

Căn cứ vào Kế hoạch số 2081/KH -PGDĐT ngày 18/9/2024 Kế hoạch của Phòng Giáo Dục và Đào Tạo thành phố Thủ Dầu Một triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học cơ sở năm học 2024-2025;

Căn cứ vào đặc điểm tình hình, trường THCS Tương Bình Hiệp xây dựng kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Tình hình địa phương

1.1 Thời cơ

- + Được sự quan tâm chỉ đạo của Sở GDĐT tỉnh Bình Dương, Phòng GDĐT Tp Thủ Dầu Một và của địa phương.
- + Được sự hỗ trợ của Ban đại diện CMHS.
- + Tỉnh, thành phố có những chính sách hỗ trợ tốt cho công tác giáo dục. Có những chính sách hỗ trợ chế độ cho giáo viên và học sinh.

1.2 Thách thức

- Còn khoảng 20 - 30% học sinh là con em công nhân lao động nhập cư, thiếu ổn định về chỗ ở, điều kiện gia đình còn khó khăn. Gia đình còn thiếu quan tâm đến các em nên ảnh hưởng tới việc quản lý nề nếp học sinh và phối kết hợp giữa nhà trường và gia đình.
- Hàng năm số lượng học sinh chuyển đi, chuyển đến có chiều hướng tăng do tăng dân số cơ học.
- Chất lượng dạy và học ngày càng phải được nâng cao đáp ứng nhu cầu đòi hỏi của phụ huynh và toàn xã hội trong thời kỳ đổi mới.

2. Đánh giá tình hình nhà trường

2.1 Điểm mạnh

- Trường đạt Chuẩn Quốc gia mức độ 1 và đạt Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2.
- Cán bộ quản lý làm việc khoa học, hiệu quả, có tầm nhìn và sáng tạo. Các kế hoạch xây dựng mang tính khả thi, sát thực tế và luôn đổi mới, được tập thể Hội đồng Sư phạm và phụ huynh học sinh tin tưởng. Ban giám hiệu đoàn kết, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Năm học 2023-2024, trường có 20 lớp, 848 học sinh. Thực hiện tuyển sinh đầu cấp THCS với 6 lớp, 274 học sinh.

- Số lượng giáo viên dạy lớp: 38/38 giáo viên được đánh giá chuẩn nghề nghiệp. Xếp loại Tốt: 15 tỷ lệ: 34,88%; Khá: 28 tỷ lệ: 65,12 %;

- CBGVNV có bằng đại học: 39, thạc sĩ: 04.

- Đội ngũ giáo viên có năng lực chuyên môn tốt, tận tâm, tận tụy, tận lực với sự nghiệp giáo dục. Tỷ lệ GV giỏi cấp cơ sở đạt 25/38.

- Xếp loại học lực

Khối	TS	Nữ	HỌC LỰC									
			GIỎI		KHÁ		ĐẠT		CHƯA ĐẠT		Kém	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
6	272	132	92	33,82	63	23,16	111	40,8	6	2,22	0	0
7	217	93	71	32,72	61	28,11	78	35,94	7	3,23	0	0
8	154	62	53	34,41	50	32,46	47	30,52	4	2,61	0	0
9	205	100	48	23,41	58	28,29	93	45,37	6	2,93	0	0
Tổng	848	387	264	31,13	232	27,36	329	38,8	23	2,71	0	0

- Tỷ lệ lên lớp toàn trường : 97,3%

- Xếp loại hạnh kiểm:

Tốt: 752 tỷ lệ: 88,68%

Khá: 96 tỷ lệ: 11,32%

* Học sinh:

- Tham gia cuộc thi IOE cấp quốc gia: 01 giải KK; cấp tỉnh (10 giải): kết quả đạt 2 giải I, 1 giải II, 3 giải 3 vòng tỉnh, 4 giải khuyến khích.

- Tham gia cuộc thi Olympic lớp 9 (5 giải): 2 giải KK môn Văn, 1 KK môn Hóa, 1 KK môn Lý, 1 KK môn GDCD.

- Tham gia thi KHKT: 1 giải KK cấp thành phố.

- Giải Lương Thế Vinh cấp thành phố: K8: 1 giải KK, 1 công nhận K 7.

- 1 giải III tập thể, giải II ghép hình, giải KK tiểu phẩm cuộc thi ATGT cấp TP

- 3 Giải III HKPĐ. (1 HCD Tawondo, 1 HCD Karate, 1 giải III bóng đá)

- 2 giải khuyến khích văn nghệ hè

- 1 giải khuyến khích Ngân Vang Khúc Đồng Giao.

- 1 giải nhì Giai điệu mùa xuân.

- Thi vẽ tranh cấp tỉnh: 1 khuyến khích tập thể

- Giải nhà sử học nhỏ tuổi

- Giải III toàn đoàn thi tìm hiểu pháp luật cấp TP, giải II ghép hình, giải KK tiểu phẩm của HS.

- Thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến 1 giải KK của HS

* Đối với giáo viên:

Kết quả: 38/38 giáo viên được đánh giá chuẩn nghề nghiệp. Xếp loại Tốt: 21 tỷ lệ: 55,26%; Khá: 17 tỷ lệ: 44,74 %; Hiệu trưởng xếp loại Tốt; Phó Hiệu trưởng xếp loại Tốt 2/2

+ Kết quả có 25/38 giáo viên được bảo lưu công nhận giáo viên dạy giỏi vòng trường đạt 65,8 %; 01 GV đạt KK, 1 công nhận giáo viên dạy giỏi cấp thành phố, 1GVCNG công nhận cấp TP (bảo lưu); 19 SKKN đạt vòng trường, 07 SKKN đạt cấp thành phố.

- Giải II thiết kế hình ảnh trưng bày ngày 20/11/2023.
- Giải III Video clip tuyên truyền truyền thống đất thủ.
- Giải I thi Thiết kế điểm check in .
- Giải II văn nghệ mừng xuân
- 25 GVG cấp trường (bảo lưu).
- 14 SKKN nộp TP đạt 7.
- Giải KK thi tìm hiểu lịch sử Đảng bộ Thủ Dầu Một của GV.
- Giải KK thi tuyên truyền sách của GV.
- Chiến sĩ thi đua(CSTĐ): 07
- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 16
- LĐTT: 47
- Giấy công nhận LĐTT: 24

* Tổ:

- Tập thể LĐTT: 06
- Hoàn thành nhiệm vụ: 01

* Trường:

Năm học 2023-2024 : Đạt LĐTT

- Cơ sở vật chất nhà trường khang trang, đủ phòng học (20 lớp/20 phòng) và phòng chức năng (09 phòng), hạ tầng CNTT đáp ứng được nhu cầu dạy học.

2.2 Điểm yếu

- Một số GV lớn tuổi tiếp cận, sử dụng CNTT còn chưa hiệu quả. Một số GV trẻ còn thiếu kinh nghiệm
- Một số thiết bị dạy học chưa đảm bảo về chất lượng.

II. NHIỆM VỤ CHUNG

Chủ đề năm học 2024-2025 "Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết kỷ cương "

1. Thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với tất cả các khối lớp, trong đó tập trung chuẩn bị tốt các điều kiện triển khai Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 9 bảo đảm hoàn thành chương trình năm học và nâng cao chất lượng giáo dục trung học. Chuẩn bị tổ chức đánh giá tổng kết việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 giai đoạn 2020-2025.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đa dạng hóa hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp phát triển các kỹ năng cho học sinh; thúc đẩy và nâng cao

chất lượng giáo dục STEM, giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THCS.

3. Chú trọng thực hiện công tác phát triển mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất (CSVCh), thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục (PCGD) THCS.

4. Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý (CBQL) giáo dục bảo đảm chất lượng thực hiện Chương trình GDPT 2018; chú trọng công tác tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên.

5. Thực hiện hiệu quả việc quản lý giáo dục, quản trị trường học; bảo đảm dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả trong các cơ sở giáo dục trung học; tổ chức tốt các phong trào thi đua. Tăng cường công tác tư vấn, hướng dẫn, giám sát, thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền.

6. Triển khai thực hiện hiệu quả, thiết thực chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục; tập trung thực hiện chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

- Các chỉ tiêu phân đầu:

Đối với học sinh: Lên lớp: trên 97%; Công nhận TN /THCS: 97,5 %; Lưuban: dưới 3 %; Bỏ học: dưới 1%; Xếp loại học lực: Xuất sắc: 12 %; Giỏi: 25 %; Khá: 25% Đạt: 35 %; Yếu: 2,5 %; Kém: 0,5%; Xếp loại Hạnh kiểm: Tốt: 88%; Khá: 12%; TB: 0%; Yếu, kém: 0%; Không có học sinh bị kỷ luật đuổi học; Học sinh giỏi cấp TP: từ 3 HS trở lên; Văn hóa, văn nghệ, TĐTT: 15 giải ;Thi tuyển lớp 10 – Tỷ lệ đạt từ 60% trở lên; Tập thể lớp: Xuất sắc: 15 lớp; Tiên tiến: 5 lớp.

Đối với Giáo viên: Chấp hành kỷ luật lao động: 100%; Chuẩn hóa: 100 %; Xếp loại chuẩn nghề nghiệp: Tốt: 35%, Khá: 65 %; GVG cấp cơ sở: 25GV; cấp TP:03 gv; Đạt LĐTĐ trên: 80 %; CSTĐ cơ sở: 7 giáo viên đủ điều kiện xét (tất cả các tổ đều có); CSTĐ cấp tỉnh: từ 1 giáo viên đủ điều kiện xét; Sáng kiến: tất cả các môn đều có.

Tổ chuyên môn, văn phòng: Tập thể tổ Lao động tiên tiến: 6/7.

Tập thể đơn vị Trường Tập thể Lao động tiên tiến; Chi bộ: hoàn thành xuất sắc; Công đoàn cơ sở: Vững mạnh; Đoàn Thanh niên: Vững mạnh xuất sắc; Đội TNTP HCM: Vững mạnh xuất sắc

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, bố trí đội ngũ giáo viên hiệu quả

- Căn cứ vào Khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 dạy học theo khung thời gian 37 tuần (35 tuần thực học) trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức - kỹ năng và yêu cầu của cấp học, các tổ chuyên môn đã xây dựng kế hoạch dạy học chi tiết các môn học.

- Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện chương trình; Công văn số 2336/SGDĐT-GDTrHTX ngày 21/12/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Các tổ chuyên môn có trách nhiệm xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học với các nội dung, các chủ đề dạy học, các chủ đề tích hợp, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh của mỗi tổ phải phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh; tất cả đều được thể hiện trong biên bản họp tổ và được Hiệu trưởng duyệt trước khi thực hiện.

1.1. Đối với các lớp thực hiện Chương trình GDPT 2018

a) Đối với môn Khoa học tự nhiên: Phân công giáo viên dạy theo phân môn Lý, Hóa, Sinh khối 8,9; Khối 6,7 dạy tuyến tính (1 GV đảm nhận) đảm bảo yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Phân công GV vào điểm sổ theo dõi, ký học bạ. Xây dựng kế hoạch dạy học trong đó bố trí thời gian, tỉ lệ đề kiểm tra trong từng học kì phù hợp, đảm bảo tính khoa học, sự phạm và khả năng thực hiện của giáo viên.

- Tổ chức dạy học môn Lịch sử và Địa lí, môn Nghệ thuật bố trí dạy học đồng thời các phân môn Lịch sử, Địa lí (đối với môn Lịch sử và Địa lí), các nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật (đối với môn Nghệ thuật) bảo đảm tương đương về thời lượng trong từng học kì.

- Tổ chức dạy học môn Tin học, Ngoại ngữ 1 theo Chương trình GDPT 2018 phù hợp với điều kiện tổ chức thực hiện của nhà trường.

- Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức dạy học theo Chương trình GDPT 2018; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế của trường, địa phương.

Tiếp tục thực hiện Công văn số 1772/PGDĐT ngày 26/10/2023 của Phòng GDĐT về xây dựng kế hoạch dạy học các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, HĐTNHN; Công văn số 2695/SGDĐT-GDTrHTX ngày 26/10/2023 của Sở GDĐT về việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, HĐTNHN

Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học chi tiết của từng môn học, có sự thống nhất giữa các giáo viên dạy cùng bộ môn ở từng khối lớp. Tổ trưởng chuyên môn trình Hiệu trưởng phê duyệt kế hoạch dạy học là căn cứ pháp lý để thanh tra, kiểm tra.

Kế hoạch chi tiết các môn học (Phụ lục 1 đính kèm)

b) Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp thực hiện theo theo Chương trình GDPT 2018 trong năm học 2024-2025.

Phân công giáo viên chủ nhiệm đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên; giáo viên đảm nhận nội dung nào được thể hiện trên kế hoạch giáo dục và được tính giờ thực hiện đối với nội dung đó theo phân phối chương trình. Xây dựng kế hoạch giáo dục trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần; phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động tập thể khác của nhà trường đảm bảo không trùng thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

Tiếp tục thực hiện theo Công văn số 2069/SGDDĐT-GDTrHTX ngày 15/9/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức thực hiện nội dung HĐTNHN theo Chương trình GDPT 2018 tại các cơ sở giáo dục trong năm học 2022-2023; Công văn số 2695/SGDDĐT-GDTrHTX ngày 26/10/2023 của Sở GDĐT về việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, HĐTNHN; Công văn số 3104/SGDDĐT-GDTrHTX ngày 06/12/2023 của Sở GDĐT về việc tiếp tục hướng dẫn tổ chức giảng dạy nội dung HĐTNHN theo Chương trình GDPT 2018 và Hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống dành cho học sinh cấp trung học.

- Mục đích:

Giúp học sinh hình thành, phát triển ở học sinh năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực định hướng nghề nghiệp; đồng thời góp phần hình thành, phát triển các phẩm chất chủ yếu và năng lực chung quy định trong Chương trình giáo dục tổng thể 2018.

- Chỉ tiêu: Dạy đủ các chủ đề khối 6,7,8,9

- Nhiệm vụ:

+ Người phụ trách chỉ đạo, kiểm tra đánh giá: Dương Võ Anh Thư - PHT

+ Người trực tiếp tổ chức thực hiện hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp

- Tổng phụ trách Đội: Đinh Hoàng Nam
- Bí thư Chi Đoàn: Nguyễn Thanh Hùng
- GVCN của lớp 6, 7, 8,9

Kế hoạch tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (Phụ lục 5 đính kèm)

c) Đối với Nội dung giáo dục địa phương: phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan.

Theo CV 2596/SGDDĐT -GDTrHTX ngày 21/11/2022, CV 2313/PGDDĐT - THCS ngày 29/12/2023, CV 1441/PGDDĐT-THCS về việc hướng dẫn thực hiện ND GDĐP tỉnh Bình Dương.

- Mục đích:

Nội dung giáo dục của địa phương góp phần cùng các môn học và hoạt động giáo dục khác hình thành, phát triển ở học sinh các phẩm chất chủ yếu và năng lực

chung. Giúp hình thành, phát triển ở học sinh năng lực hiểu biết về văn hóa xã hội, kinh tế, lịch sử, địa lí, môi trường, định hướng hướng nghiệp của địa phương; giúp học sinh hình thành, nuôi dưỡng tình yêu, niềm tự hào gắn bó với quê hương; tiếp tục góp phần giúp học sinh nâng cao nhận thức về trách nhiệm của bản thân, khả năng vận dụng kiến thức, kỹ năng để giải quyết những vấn đề thực tiễn của địa phương, khơi dậy ở học sinh ước muốn khám phá thế giới xung quanh.

-Việc cung cấp những kiến thức dạy văn học, địa lý, lịch sử địa phương còn mong muốn giúp cho học sinh hiểu biết sâu sắc hơn về mảnh đất, con người, truyền thống đấu tranh, và những di tích lịch sử văn hoá nổi tiếng của quê hương. Từ đó cổ vũ các em, nâng cao ý thức, rèn đức, luyện tài xây dựng quê hương đất nước ngày thêm giàu đẹp.

- Chỉ tiêu:

Cả năm: 35 tuần x 1 tiết/tuần = 35 tiết/năm học

Học kì I: 18 tuần x 1 tiết/tuần = 18 tiết

Học kì II: 17 tuần x 1 tiết/tuần = 17 tiết

- Nhiệm vụ:

- Phó hiệu trưởng

Xây dựng kế hoạch dạy học và triển khai đến các tổ chuyên môn.

Hướng dẫn tổ chuyên môn, giáo viên các môn học xây dựng kế hoạch dạy học, biên soạn giáo án dạy học theo đúng chương trình quy định.

Quản lý nề nếp dạy học, kiểm tra đánh giá.

- Tổ chuyên môn

Quản lý kế hoạch dạy học, giáo án dạy học của giáo viên.

- Giáo viên giảng dạy:

Thực hiện giảng dạy chương trình như là một môn học giáo dục bắt buộc với thời lượng 35 tiết/năm/lớp.

Biên soạn bài dạy như giáo án dạy học các nội dung chính khóa theo quy định và đúng theo chuẩn kiến thức kỹ năng chương trình dạy học Ngữ văn, lịch sử, địa lý, Âm nhạc địa phương THCS, bảo đảm tính khoa học, thống nhất, phù hợp với tài liệu hướng dẫn dạy học các môn theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Cần kết hợp việc dạy học trên lớp với hướng dẫn học sinh tổ chức tham quan thực tế, sưu tầm tư liệu, ngoại khoá nhằm tạo hứng thú học tập, nâng cao hiểu biết về văn hoá, lịch sử, địa lý và các hoạt động kinh tế - xã hội của địa phương để vừa làm phong phú nội dung học, vừa hình thành ở học sinh phương pháp tìm hiểu văn học, lịch sử, địa lý địa phương.

Kế hoạch tổ chức dạy học nội dung giáo dục của địa phương (Phụ lục 6 đính kèm)

1.2. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường theo hướng gắn việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hóa học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp

luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác.

Tiếp tục tổ chức thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường một cách hiệu quả, đúng quy định. Chú trọng phòng ngừa, hỗ trợ và can thiệp (khi cần thiết) đối với học sinh đang gặp phải khó khăn về tâm lý trong học tập và cuộc sống để tìm hướng giải quyết phù hợp, giảm thiểu tác động tiêu cực có thể xảy ra; góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng, chống bạo lực học đường; hỗ trợ học sinh rèn luyện kỹ năng sống, tăng cường ý chí, niềm tin, bản lĩnh, thái độ ứng xử phù hợp trong các mối quan hệ xã hội; rèn luyện sức khỏe thể chất và tinh thần, góp phần xây dựng và hoàn thiện nhân cách. Theo Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017 của Bộ GDĐT Hướng dẫn thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông; Quyết định số 4216/QĐ-BGDĐT ngày 14/12/2022 của Bộ GDĐT Phê duyệt Sổ tay hướng dẫn tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; Công văn số 2167/SGDĐT-TCCB ngày 21/10/2019 của Sở GDĐT về việc thực hiện chế độ giảm định mức tiết dạy cho giáo viên kiêm nhiệm làm công tác tư vấn tâm lý cho học sinh.

1.3. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025: tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình GDPT 2018; duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh. Thực hiện theo Hướng dẫn 1934/ PGDĐT ngày 11/9/2024 HD thực hiện nhiệm vụ GDTC, hoạt động TDTT và y tế trường học năm 2024-2025.

Giáo dục thể chất

- Mục đích:

+Đổi mới công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao (GDTC, HĐTT) tổ chức hướng dẫn kiến thức, kỹ năng an toàn trong hoạt động vận động, phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước ở học sinh; tổ chức có hiệu quả và duy trì nền nếp các câu lạc bộ thể thao trường học.

+Tăng cường các hoạt động vận động, thông qua nhiều hình thức đa dạng, phù hợp với tình hình dịch bệnh và trạng thái bình thường mới.

- Chỉ tiêu:

100% HS được đánh giá đạt

Duy trì thể dục giữa giờ

Vận động học sinh tham gia học bơi, phòng chống đuối nước.

- Nhiệm vụ:

+ Hiệu trưởng tổ chức quán triệt kế hoạch này cho toàn thể giáo viên và học sinh; Giao giáo viên phụ trách thể dục toàn trường cụ thể hóa kế hoạch này vào kế hoạch tháng, tuần để thực hiện. Lồng ghép các nội dung giáo dục ý thức, kỹ năng an toàn phòng, chống tai nạn đuối nước, tai nạn thương tích trong các giờ học môn thể dục, giáo dục quốc phòng an ninh.

+ Giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên tổ Hóa-Sinh-CN-TD phối hợp chặt chẽ tổ chức các hoạt thể thao trong nhà trường.

+ Giáo viên chủ nhiệm lớp phối hợp với Ban đại diện CMHS lớp mình, tổ chức học sinh tham gia, đảm bảo an toàn.

+ Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn giám sát việc thực hiện kế hoạch này.

+ Giáo viên giảng dạy môn TD thực hiện lồng ghép các nội dung giáo dục ý thức, kỹ năng an toàn phòng, chống tai nạn đuối nước, tai nạn thương tích trong các giờ học môn thể dục, giáo dục quốc phòng an ninh.

Chú trọng hướng dẫn học sinh ôn luyện bài thể dục buổi sáng, bài thể dục giữa giờ và bài thể dục chống mệt mỏi theo quy định. Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục nói trên vận dụng vào tập luyện thường xuyên trong suốt năm học; tập luyện và thi đấu các môn thể thao trong chương trình Hội khỏe Phù Đổng nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện, trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và hình thành cho học sinh thói quen tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên; tuyển chọn lực lượng vận động viên học sinh tham gia Hội khỏe Phù Đổng các cấp. Cuối tháng giáo viên phụ trách thể dục toàn trường báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch cho Hiệu trưởng.

1.4. Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày dạy không quá 8 tiết, mỗi tuần không quá 6 ngày, thực hiện thu chi theo công văn 1642/SGDĐT-GDTrH ngày 24/9/2014, Nghị quyết 01/2023/NQ-HĐND ngày 19/5/2023 và theo hướng dẫn chung của Phòng.

Tổ chức hoạt động dạy buổi 2(Có hồ sơ riêng)

- Mục đích:

Việc dạy học buổi 2 nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục; đáp ứng nhu cầu của gia đình và xã hội trong việc quản lý, giáo dục học sinh.

- Chỉ tiêu:

- Nội dung các hoạt động:

- Giáo viên giảng dạy xây dựng nội dung đảm bảo các yêu cầu:

+ Giúp đỡ học sinh yếu, kém hệ thống lại kiến thức cơ bản các môn: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh. Nội dung giảng dạy cần được trao đổi trong tổ bộ môn.

+ Các tổ chuyên môn phân công giáo viên tham khảo tài liệu, chọn lọc nội dung dạy học cụ thể, phù hợp với điều kiện dạy học, không vượt quá yêu cầu cơ bản về kiến thức, kỹ năng...

+ Các tổ chuyên môn thống nhất nội dung dạy học và Hiệu trưởng phê duyệt nội dung dạy.

+ Rèn luyện kỹ năng giải bài tập.

+ Khắc sâu thêm kiến thức trong chương trình học.

+ Hướng dẫn học sinh phương pháp học tập, tự học...

- Nhiệm vụ:

+ Đối với Hiệu trưởng

Ra quyết định phân công giảng dạy, quản lý thu, chi.

Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy buổi 2 năm học 2024- 2025.

Tổ chức triển khai kế hoạch đến tập thể giáo viên nhà trường.

Tổ chức họp cha mẹ học sinh để thông báo kế hoạch và thỏa thuận kinh phí.

Theo dõi, nắm bắt tình hình nề nếp dạy và học.

Tổ chức kiểm tra việc tổ chức các tiết học ở buổi 2 nhằm đảm bảo giờ học được chuẩn bị chu đáo, được cung cấp đầy đủ các điều kiện dạy học như dạy học chính khoá.

Hiệu trưởng tổ chức kiểm tra thường xuyên hàng tuần, hàng tháng, học kỳ...

+ Đối với phó hiệu trưởng

Duyệt kế hoạch giảng dạy của giáo viên

Xếp thời khóa biểu, quản lý chuyên môn

Theo dõi, nắm bắt tình hình nề nếp dạy và học.

Kiểm tra thường xuyên nề nếp, chất lượng dạy và học.

+ Đối với giáo viên giảng dạy:

- Xây dựng nội dung bài dạy.

- Thực hiện giảng dạy nghiêm túc, đúng quy định.

- Chịu trách nhiệm quản lý, theo dõi tình hình học tập của học sinh trong tiết dạy của mình. Thông tin kịp thời đến cha mẹ học sinh trường hợp các em vắng trong tiết dạy.

+ Đối với Giáo viên chủ nhiệm.

Đôn đốc, nhắc nhở, phối hợp phụ huynh trong công tác ôn tập của HS.

Kế hoạch dạy học buổi 2 (Phụ lục 8 đính kèm)

Khung thời gian hoạt động trong ngày

Thời gian	Hoạt động
6h45' - 7h00'	SHĐG, thể dục buổi sáng
7h00' - 7h45'	Tiết 1
7h50' - 8h35'	Tiết 2
8h35 - 8h55'	Ra chơi, thể dục giữa giờ
9h00' - 9h45'	Tiết 3
9h50' - 10h35'	Tiết 4
13h30-14h15'	Tiết 1 buổi chiều
14h20' - 15h05'	Tiết 2

15h05' -15h30'	Ra chơi
15h30' -16h05'	Tiết 3
16h10' -16h55'	Tiết4

Hoạt động phụ đạo học sinh yếu, kém; bồi dưỡng học sinh giỏi; tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm sáng tạo phù hợp với môn học và đối tượng học sinh, nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, thể chất, kỹ năng sống cho học sinh.

Bồi dưỡng học sinh giỏi

- Mục đích: Bồi dưỡng học sinh giỏi nhằm động viên, khuyến khích người dạy và người học phát huy năng lực sáng tạo dạy giỏi, học giỏi, phát hiện người học có năng khiếu về môn học không chỉ để thúc đẩy việc cải tiến, nâng cao chất lượng dạy và học mà còn góp phần không nhỏ cho việc tạo nguồn bồi dưỡng nhân lực và đào tạo nhân tài....

- Chỉ tiêu phấn đấu: 02 HSG cấp tỉnh, 3 HSG cấp thành phố

- Nhiệm vụ:

- Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn bồi dưỡng, tạo điều kiện thuận lợi, động viên, khích lệ những học sinh tham gia đội tuyển để các em cố gắng đạt kết quả cao nhất.

- Chọn đội tuyển chính thức đủ số lượng ở tất cả các bộ môn có tổ chức thi học sinh giỏi cấp Thành phố và cấp Tỉnh. Đảm bảo tổ chức bồi dưỡng nghiêm túc, khoa học, hiệu quả.

- Phó hiệu trưởng phối hợp với các tổ chuyên môn và các bộ phận lập kế hoạch và tổ chức thực hiện.

- Tổ trưởng chuyên môn chỉ đạo việc xây dựng chương trình học từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng; chỉnh lý chương trình BDHSG; bổ sung tài liệu BDHSG; tham mưu tổ chức kiểm tra chất lượng HSG; đề xuất giáo viên bồi dưỡng học sinh.

- Giáo viên phụ trách: Tuyển chọn học sinh ở môn bồi dưỡng; đề xuất chương trình, nội dung bồi dưỡng, thực hiện có chất lượng việc dạy các chuyên đề; nắm bắt kết quả kiểm tra từng chuyên đề; thường xuyên liên hệ với giáo viên bộ môn để giúp đỡ học sinh; phối hợp với phụ huynh theo dõi thời gian học tập ở trường, ở nhà.

- Đối với giáo viên chủ nhiệm lớp: Thường xuyên theo dõi chất lượng học sinh của lớp mình chủ nhiệm. Liên hệ với giáo viên bộ môn, phụ huynh tạo điều kiện tốt nhất để các em tham gia học tập.

Kế hoạch thời gian Bồi dưỡng học sinh giỏi (Phụ lục 3 đính kèm)

Phụ đạo học sinh yếu, kém

- Mục đích:

- Phụ đạo cho học sinh yếu là một hoạt động thường xuyên và không thể thiếu trong công tác giáo dục của nhà trường. Đây chính là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của năm học;

- Nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tăng số lượng học sinh giỏi, giảm số lượng học sinh yếu, kém;

- Giúp cho học sinh yếu, kém củng cố kiến thức cơ bản từ đó tiếp thu kiến thức mới tốt hơn, tự tin hơn trong học tập;

- Giúp cho học sinh có thói quen độc lập suy nghĩ, tự giác trong học tập, có tinh thần trách nhiệm, có ý thức tổ chức kỷ luật.

- Nâng dần nhận thức trong đội ngũ giáo viên về thực hiện cuộc vận động "Hai không" với 4 nội dung, coi trọng việc tìm tòi các giải pháp, biện pháp thực hiện phụ đạo học sinh yếu, kém ngay trong các tiết học chính khoá trên lớp.

- Chỉ tiêu phấn đấu: dưới 3%

- Nhiệm vụ:

- + Phó Hiệu trưởng chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch phụ đạo học sinh yếu, kém trong năm học 2024-2025 và triển khai đến toàn thể giáo viên, học sinh và cha, mẹ học sinh toàn trường.

- + Phó Hiệu trưởng căn cứ kế hoạch phụ đạo học sinh yếu, kém các tổ chuyên môn để tổng hợp danh sách giáo viên dạy phụ đạo và thời khóa biểu phụ đạo học sinh yếu, kém trong năm học 2024-2025.

- + Phó Hiệu trưởng chịu trách nhiệm theo dõi công tác phụ đạo của giáo viên và từng thời điểm có nhận xét, rút kinh nghiệm.

- +Đối với tổ trưởng, tổ phó chuyên môn:

- * Tổ trưởng chuyên môn căn cứ kế hoạch phụ đạo học sinh yếu, kém của giáo viên bộ môn để xây dựng kế hoạch phụ đạo của tổ và trình Phó hiệu trưởng duyệt.

- * Tổ trưởng phân công nhiệm vụ cho các tổ phó cùng theo dõi quá trình thực hiện kế hoạch phụ đạo của giáo viên trong tổ và tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm trong các cuộc họp của tổ chuyên môn.

- + Đối với giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn:

- * Giáo viên bộ môn tự xây dựng kế hoạch phụ đạo học sinh yếu. kém bộ môn mình phụ trách (nếu có học sinh yếu, kém) báo cáo tổ trưởng chuyên môn duyệt và theo dõi thực hiện .

- * Thực hiện theo dõi học sinh yếu kém thường xuyên qua kết quả kiểm tra định kỳ, học kỳ.

- * Thực hiện bài soạn giảng dạy trên lớp của mỗi tiết học cần lựa chọn hình thức hoạt động một cách phù hợp, tranh thủ tạo ra cơ hội tiếp cận học sinh yếu, kém nhằm kèm cặp, hướng dẫn, tiếp sức cho học sinh trong mỗi tiết dạy. Mỗi học sinh yếu, kém trong tiết học phải thực hiện hoạt động tối thiểu như nhắc lại định nghĩa, định lý, quy tắc, đọc đoạn văn... và cần có động viên, khuyến khích kịp thời => Nội dung này được coi là biện pháp trọng tâm chủ yếu nhất trong công tác nâng cao chất lượng giáo dục và hạn chế học sinh ngồi nhầm lớp.

- * Giáo viên bộ môn lưu trữ, theo dõi hồ sơ học sinh yếu, kém trong suốt năm học. Cuối năm học nộp lại cho tổ chuyên môn.

- + Giáo viên chủ nhiệm lập hồ sơ theo dõi học sinh yếu kém từ đầu năm học, giữa kì, cuối kì và theo dõi lưu giữ cuối năm học nộp cho tổ chuyên môn để bàn giao cho chủ nhiệm đầu năm học sau.

* Giáo viên chủ nhiệm sắp xếp chỗ ngồi cho học sinh hợp lý, thuận tiện để tạo điều kiện cho giáo viên bộ môn kiểm tra, tiếp sức kịp thời.

* Giáo viên chủ nhiệm phối hợp với cha mẹ học sinh kiểm tra việc tự học ở nhà của học sinh.

* Giáo viên chủ nhiệm cùng với giáo viên bộ môn, Tổng phụ trách thành lập đôi bạn cùng tiến trong việc học ở nhà cũng như giúp nhau trên lớp.

Kế hoạch thời gian Phụ đạo HS yếu (Phụ lục 4 đính kèm)

Giáo dục học sinh có hoàn cảnh khó khăn

- Mục đích:

Nhằm phát huy tinh thần trách nhiệm, tình thương của đội ngũ thầy, cô giáo “Tất cả vì học sinh thân yêu”, nhất là đối với học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh là nữ.

Nhằm nâng cao ý thức của học sinh trong nhà trường hiểu thêm về trách nhiệm bạn bè cộng đồng, biết chia sẻ, yêu thương tôn trọng nhau nhất là đối với các bạn có hoàn cảnh khó khăn, khuyết tật, các bạn nữ.

Tạo điều kiện tốt nhất cho những học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh nữ, học sinh khuyết tật có điều kiện đến trường đến lớp và được học hành chu đáo.

Tổ chức cuộc vận động một cách sâu rộng, thiết thực, hiệu quả góp phần thực hiện tốt các nội dung giáo dục toàn diện học sinh.

- Nhiệm vụ:

Tổ chức tuyên truyền trong đội ngũ giáo viên, đoàn viên, tổng phụ trách Đội, học sinh toàn trường để thống nhất trong nhận thức và hành động. Đây là vấn đề nhạy cảm, học sinh dễ bị tổn thương nên phải có những phương pháp, giải pháp triển khai nhẹ nhàng, sâu sắc phù hợp và hiệu quả. Đây là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, góp phần hạn chế tình trạng học sinh bỏ học giữa chừng, chất lượng giáo dục toàn diện từng bước và thực hiện thường xuyên mang tính bền vững trong năm.

Rà soát, xác định, phân loại đối tượng học sinh sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh nữ đang học ở tất cả các lớp cần được giúp đỡ.

Giáo viên chủ nhiệm ở từng lớp có nhiệm vụ theo dõi liên hệ các tổ dân cư của những học sinh có hoàn cảnh khó khăn để nắm rõ thêm hoàn cảnh cụ thể của từng em nhất là học sinh nữ.

Xây dựng kế hoạch cụ thể để giúp đỡ học sinh, giúp các em vạch ra kế hoạch học tập, rèn luyện cho từng tuần, tháng, học kỳ để phấn đấu đạt được mục tiêu học tập.

Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp tạo nhiều sân chơi bổ ích để có điều kiện chia sẻ, động viên, hỗ trợ, tránh tình trạng tự ti, kỳ thị, hướng các em yêu trường lớp, kính thầy, mến bạn và không còn suy nghĩ đến việc chán học, bỏ học.

+ Đối với hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng:

Tổ chức tuyên truyền mục đích, yêu cầu, nhiệm vụ và giải pháp của cuộc vận động trong toàn thể hội đồng nhà trường và toàn thể học sinh trong sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt ngoài giờ.

Phối hợp với ban ngành đoàn thể địa phương, Ban đại diện cha mẹ học sinh cùng giúp đỡ thông qua danh sách học sinh có hoàn cảnh khó khăn của trường.

Phát động trong cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường nhận giúp đỡ các em học sinh sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn. (Đảng viên trong chi bộ trường làm gương trước).

Vận động các cá nhân, mạnh thường quân nhà hảo tâm giúp đỡ cho những học sinh sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn đặc biệt là học sinh nữ.

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, tạo điều kiện giúp thầy cô trong trường thực hiện kế hoạch đề ra.

Tư vấn tâm lý, chia sẻ kinh nghiệm;

Thăm gia đình, tìm hiểu hoàn cảnh;

Hỗ trợ vật chất:

+ Tặng học bổng cho học sinh nghèo vượt khó học giỏi (mỗi năm học 2 lần – Nguồn quỹ từ Hội khuyến học nhà trường.)

+ Tặng quà vào dịp Tết Nguyên Đán (Nguồn quỹ từ phong trào quà xuân tặng bạn của Liên đội, quỹ từ Hội khuyến học nhà trường)

+ Hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh có sổ hộ nghèo (Nguồn quỹ từ ngân sách nhà nước)

+ Tặng học bổng từ Hội bảo trợ trẻ em thành phố.

+ Tặng học bổng từ Hội khuyến học của địa phương.

+ Tặng một số học bổng từ các mạnh thường quân, các nhà hảo tâm, các tổ chức khác ...

+ Đối với giáo viên phụ trách:

Tăng cường việc giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, giáo dục tình yêu thương chia sẻ nhau trong sinh hoạt học tập.

Thành lập tổ tư vấn về sức khỏe, tâm lý, sinh lý, điều kiện gia đình... để giúp các em vượt qua khó khăn.

Phát động phong trào giúp bạn vượt khó trong năm học như: quyên góp sách giáo khoa; Vòng tay bè bạn; Quà xuân tặng bạn; Đôi bạn cùng tiến....

+ Đối với giáo viên chủ nhiệm lớp:

Giáo viên chủ nhiệm lập danh sách học sinh trong diện cần giúp đỡ ở mỗi lớp, cần thực hiện tế nhị, tránh gây tâm lý mặc cảm, tự ti của học sinh, không nêu tên của học sinh trước lớp, trước trường.

Tạo sân chơi lành mạnh trong lớp để tạo điều kiện cho các em gắn kết, gần gũi, chia sẻ và cảm thông với nhau. Không phân biệt đối xử với bạn nam và bạn nữ.

Đề ra biện pháp thiết thực hiệu quả để thực hiện trong lớp, trong tổ tiến hành thực hiện.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

2.1. Lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ

thể theo yêu cầu của giáo viên. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài khuôn viên nhà trường), khuyến khích các hình thức dạy học nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh.

Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) đảm bảo các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy đảm bảo đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh. Tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường đối với các khối lớp 6,7,8,9 thực hiện Chương trình GDPT 2018;

Khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết nhằm bảo vệ, phát huy về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

Đối với môn Lịch sử, tiếp tục tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh.

Đối với môn Ngữ văn, tiếp tục thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn theo hướng dẫn. Công văn số 935/PGDĐT-THCS ngày 27/7/2022 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

2.2. Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của Chương trình GDPT 2018; tăng cường phối hợp, huy động, điều chuyển giáo viên giữa các trường trong khu vực để phát huy nguồn lực đội ngũ giáo viên hiện có.

2.3. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, đảm bảo chất lượng, hiệu quả; hướng học sinh đến việc vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các vấn đề thực tiễn, thấy được ý nghĩa của tri thức với cuộc sống; đánh giá được sự phù hợp, năng khiếu, sở thích của bản thân với nghề nghiệp thuộc lĩnh vực STEM/STEAM; thu hút học sinh theo học, lựa chọn các ngành nghề có nhu cầu cao về nguồn nhân lực trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT triển khai thực hiện giáo dục STEM trong GDTrH; Công văn số 1346/SGDĐT-GDTrHTX ngày 03/9/2020 của Sở GDĐT triển khai thực hiện giáo dục STEM trong GDTrH.

Mục tiêu, nhiệm vụ

- Khuyến khích học sinh trung học cơ sở nghiên cứu khoa học; sáng tạo kỹ thuật, công nghệ và vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết những vấn đề thực tiễn; góp phần đổi mới hình thức tổ chức hoạt động dạy học; đổi mới hình thức và phương pháp đánh giá kết quả học tập; phát triển năng lực của học sinh; nâng cao chất lượng dạy – học;
- Tạo cơ hội để học sinh giới thiệu kết quả nghiên cứu KHKT của mình; tăng cường trao đổi, chia sẻ các ý tưởng khoa học, các dự án khoa học tiên tiến,... với học sinh trong và ngoài nước.
- Phát hiện những đề tài, kết quả nghiên cứu KHKT có tiềm năng để tham gia cuộc thi KHKT cấp thành phố.
- Thúc đẩy nhà trường đổi mới phương pháp dạy học, đào tạo những học sinh có năng lực tư duy độc lập, sáng tạo, biết giải quyết tốt những vấn đề thực tiễn của cuộc sống.
- Tổ chức thực hiện các hoạt động văn hóa – văn nghệ góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và định hướng thị hiếu Âm nhạc giúp học sinh hướng tới giá trị chân – thiện – mỹ theo Thông tư số 23/2017/TT-BGDĐT ngày 18/10/2017 Bộ trưởng Bộ GDĐT.
- Nâng cao các hoạt động phong trào sáng tạo, phát huy tính tập thể, tính hợp tác.

Chỉ tiêu phấn đấu

- 2 sản phẩm KHKT, 1 SP Stem/Steam dự thi cấp thành phố
- 1 Sản phẩm Stem/Steam dự thi

Giải pháp

- Hiệu trưởng tổ chức tuyên truyền rộng rãi mục đích, ý nghĩa của công tác NCKH của học sinh và các quy định, hướng dẫn của Bộ, Sở, Phòng về cuộc thi KHKT đến cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng xã hội.
- Phát động phong trào, cho HS có năng khiếu đăng ký tham gia tập luyện
- GV bộ môn lên kế hoạch tập luyện, bồi dưỡng cho HS tham gia các cuộc thi

Kế hoạch tổ chức thực hiện theo tháng (Phụ lục 2 đính kèm)

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

3.1. Đánh giá học sinh THCS theo quy định Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh THCS và học sinh THPT;

Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình GDPT; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; tăng cường thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập.

3.2. Tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ma trận đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; chuẩn bị cho học sinh lớp 9 làm quen với định hướng đề thi tuyển sinh vào lớp 10.

Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ; đảm bảo các yêu cầu cần đạt theo quy định trong Chương trình GDPT; đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong rèn luyện và học tập của học sinh; không so sánh học sinh với nhau.

Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải đảm bảo yêu cầu về tính toàn diện, trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. Tổ chuyên môn thống nhất thực hiện ma trận đề và bảng đặc tả đối với các bài kiểm tra định kỳ của các môn học phù hợp với nội dung kiến thức, yêu cầu cần đạt, cấp độ nhận thức và đặc trưng bộ môn nhằm định hướng cho các hoạt động dạy-học trong năm học. Tỷ lệ nội dung câu hỏi tự luận và trắc nghiệm khách quan, đảm bảo phù hợp với nội dung kiến thức cần kiểm tra, đánh giá; giúp học sinh phát triển năng lực đồng thời cung cấp thông tin

Xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số.

Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

Đối với môn Ngữ văn, tiếp tục thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hướng dẫn đối với các khối lớp 6, lớp 7, lớp 8; lớp 9.

Đối với môn Lịch sử, tiếp tục tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện, ngày, tháng, địa điểm, số liệu,... một cách máy móc.

Quy định thời gian học, kiểm tra định kỳ

- + Học kỳ I: Từ ngày 05/9/2024 đến 18/01/2025 (18 tuần thực học)
- + Khai giảng: 05/9/2024
- + Kiểm tra giữa kỳ: từ 04/11/2024 đến 09/11/2024 (tuần 9)
- + Kiểm tra học kỳ: từ 23/12/2024 đến 28/12/2024 (tuần 16)
- + Sơ kết HKI: trước ngày 18/01/2025
- Học kỳ II: Từ ngày 20/01/2025 đến 24/5/2025(17 tuần thực học)
- + Kiểm tra giữa kỳ: từ 10/3/2025 đến 15/3/2025 (tuần 27)
- + Kiểm tra học kỳ:
 - Khối 9: từ 21/4/2025 đến 26/4/2025 (tuần 33)
 - Khối 6,7,8: từ 05/5/2025 đến 10/5/2025 (tuần 35)
- + Tổng kết: trước 31/5/2025

3.3. Về việc kiểm tra, đánh giá lại theo quy định Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021; Tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 1416/SGDĐT-

GĐTrHTX ngày 05/7/2023 của Sở GDĐT về việc kiểm tra, đánh giá lại các môn học trong kì nghỉ hè theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021, học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp có quyền được đánh giá lại đối với các môn học chưa đạt yêu cầu theo quy định tại Điều 14. Trường hợp học sinh không có nguyện vọng được đánh giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu thì nhà trường có thể cho học sinh được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12 của Thông tư này

Mục tiêu, nhiệm vụ

- Thực hiện kiểm tra đánh giá theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT.

Giải pháp

- Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các bài kiểm tra giữa kỳ, KT cuối kì từ khâu ra đề, coi, chấm nhận xét, đánh giá đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng...

- Chú trọng đánh giá thường xuyên về hoạt động học tập của tất cả học sinh, kết hợp đánh giá trong quá trình dạy học, giáo dục và đánh giá giữa kì, tổng kết cuối kì, cuối năm học; đánh giá của giáo viên với tự đánh giá, nhận xét, góp ý lẫn nhau của học sinh.

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra, đề thi theo ma trận, theo định hướng phát triển năng lực học sinh: nhận biết, thông hiểu 50% vận dụng thấp, vận dụng cao 50%; Kết hợp một cách hợp lý giữa trắc nghiệm tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra.

- Đối với môn Tiếng Anh chú ý kiểm tra 4 kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết.

3.4. Các cơ sở giáo dục cần khai thác hiệu quả hệ sinh thái dùng quản trị nhà trường và kết quả học tập, rèn luyện của học sinh hiện có; duy trì hình thức ôn tập, kiểm tra, đánh giá trực tuyến một cách phù hợp, đảm bảo đáp ứng các tiêu chí có liên quan được quy định tại Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở GDPT và GDTX (sau đây gọi là *Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT*)

Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng CNTT trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng CNTT trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường, cụ thể như sau:

- Tiếp tục triển khai công tác quản lý và sử dụng hồ sơ điện tử theo quy định. Quyết định số 902/QĐ-SGDĐT ngày 16/5/2023 của Sở GDĐT Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng hồ sơ điện tử trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

- Về quản lý, sử dụng Học bạ điện tử: Tiếp tục thực hiện theo lộ trình và các nội dung theo hướng dẫn của Sở GDĐT. Kế hoạch số 1751/KH-SGDĐT ngày 16/8/2022 của Sở GDĐT về Triển khai quản lý và sử dụng học bạ điện tử từ năm học 2022-2023; Công văn số 2220/SGDĐT-GĐTrHTX ngày 30/9/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn quản lý, sử dụng Học bạ điện tử bậc trung học từ năm học 2022-2023.

- Tăng cường các giải pháp nhằm đáp ứng tốt mức độ chuyển đổi số trong công tác quản trị nhà trường và tổ chức các hoạt động dạy-học theo quy định. Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở GDPT và GDTX.

4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

Kế hoạch số 1320/KH-SGDĐT ngày 12/7/2019 của Sở GDĐT triển khai thực hiện Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong GDPT giai đoạn 2018-2025". Kế hoạch số 2111/KH-UBND ngày 09/5/2023 của UBND tỉnh về Tuyển sinh giáo dục nghề nghiệp năm 2023.

4.1. Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau THCS và sau THPT theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học.

Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 để chủ động chuẩn bị cho học sinh vào học lớp 10, phối hợp các trường cao đẳng, trung cấp nghề tư vấn hướng nghiệp cho HS. Theo Kế hoạch số 1320/KH-SGDĐT ngày 12/7/2019 của Sở GDĐT triển khai thực hiện Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong GDPT giai đoạn 2018-2025". Kế hoạch số 2111/KH-UBND ngày 09/5/2023 của UBND tỉnh về Tuyển sinh giáo dục nghề nghiệp năm 2023.

Tiếp tục triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, đảm bảo chất lượng, hiệu quả; hướng học sinh đến việc vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các vấn đề thực tiễn, thấy được ý nghĩa của tri thức với cuộc sống; đánh giá được sự phù hợp, năng khiếu, sở thích của bản thân với nghề nghiệp thuộc lĩnh vực STEM/STEAM; thu hút học sinh theo học, lựa chọn các ngành nghề có nhu cầu cao về nguồn nhân lực trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

4.2. . Đổi mới nội dung giáo dục hướng nghiệp thông qua các môn học và hoạt động giáo dục trong nhà trường. Đa dạng hóa, vận dụng linh hoạt các hình thức tư vấn hướng nghiệp phù hợp với lứa tuổi học sinh. Tăng cường tổ chức cho học sinh trải nghiệm thực tế tại các cơ quan, công sở, cơ sở sản xuất kinh doanh, trường học, bệnh viện,.. để các em có hiểu biết, hình thành định hướng về nghề nghiệp; tổ chức các hoạt động tuyên truyền về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng cho học sinh phổ thông (như Ngày hội tư vấn, hướng nghiệp; thi tìm hiểu về thế giới nghề nghiệp; các hoạt động giao lưu của học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục với các nhà khoa học, nhà quản lý, doanh nhân). Cung cấp kịp thời thông tin, chỉ tiêu, hình thức,

đối tượng tuyển sinh của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; chính sách ưu đãi trong giáo dục nghề nghiệp; cơ hội khởi nghiệp, tìm kiếm việc làm; xu hướng thị trường lao động và nhu cầu sử dụng của thị trường lao động đến học sinh.

Công văn số 1484/SGDDĐT-GDTrHTX ngày 27/6/2024 của Sở GDĐT về việc tiếp tục phân luồng học sinh sau THCS và định hướng nghề nghiệp cho học sinh phổ thông năm 2024.

Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau THCS theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học, đảm bảo 80% HS TNTHCS thi tuyển sinh lớp 10.

Tổ chức cho học sinh trải nghiệm thực tế tại các cơ quan, công sở, cơ sở sản xuất kinh doanh, trường học, bệnh viện,.. để các em có hiểu biết, hình thành định hướng về nghề nghiệp; tổ chức các hoạt động tuyên truyền về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng cho học sinh phổ thông (như Ngày hội tư vấn, hướng nghiệp; thi tìm hiểu về thế giới nghề nghiệp; các hoạt động giao lưu của học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục với các nhà khoa học, nhà quản lý, doanh nhân). Cung cấp kịp thời thông tin, chỉ tiêu, hình thức, đối tượng tuyển sinh của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; chính sách ưu đãi trong giáo dục nghề nghiệp; cơ hội khởi nghiệp, tìm kiếm việc làm; xu hướng thị trường lao động và nhu cầu sử dụng của thị trường lao động đến học sinh.

5. Thực hiện kế hoạch giáo dục

5.1. Thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục.

a) Đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ của cấp học xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh theo khung thời gian 37 tuần (35 tuần thực học, theo chương trình điều chỉnh của Bộ GDĐT), học kỳ I: 19 tuần, học kỳ II: 18 tuần, có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, hoạt động trải nghiệm sáng tạo và kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ. Kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

b). Tạo điều kiện cho các tổ chuyên môn, giáo viên được chủ động lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề dạy học trong mỗi môn học và các chủ đề tích hợp, liên môn, đồng thời xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với các chủ đề; tạo thuận lợi cho việc thiết kế tiến trình dạy học thành các nhiệm vụ học tập của học sinh theo phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực để thực hiện ở trong và ngoài lớp học; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Kế hoạch dạy học của tổ chuyên môn, giáo viên phải **được lãnh đạo nhà trường phê duyệt trước khi thực hiện** và là căn cứ để thanh tra, kiểm tra.

c). Trên cơ sở kế hoạch dạy học đã được phê duyệt, tổ chuyên môn, giáo viên tổ chức sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá. Có thể thiết kế tiến trình dạy học cụ thể cho mỗi chủ đề mà không nhất thiết phải theo bài/tiết trong sách giáo khoa. Mỗi giáo viên đăng ký ít nhất 01 nội dung đổi mới/năm, cuối mỗi học kỳ có sơ kết đánh giá.

5.2. Tổ chức dạy học ngoại ngữ

Phát động phong trào học tiếng Anh, khuyến khích xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ.

5.3. Đầu năm học đặc biệt quan tâm đối với các lớp đầu cấp nhằm giúp học sinh làm quen với điều kiện học tập, sinh hoạt và tiếp cận phương pháp dạy học và giáo dục trong nhà trường, tổ chức các hoạt động để tạo môi trường học tập gần gũi, thân thiện đối với học sinh; Hướng dẫn học sinh hát Quốc ca đúng nhạc và lời.

5.4. Đối với các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, giáo dục kỹ năng sống thực hiện đúng quy định (theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT), hướng dẫn của phòng GDĐT tại công văn số 962/PGDĐT ngày 04/7/2023.

Tổ chức thực hiện các hoạt động văn hóa – văn nghệ góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và định hướng thị hiếu Âm nhạc giúp học sinh hướng tới giá trị chân – thiện – mỹ theo Thông tư số 23/2017/TT-BGDĐT ngày 18/10/2017 Bộ trưởng Bộ GDĐT.

Hướng dẫn học sinh ôn luyện bài thể dục giữa giờ và bài thể dục chống mệt mỏi theo quy định. Duy trì nề nếp thực hiện các bài thể dục nói trên vận dụng vào tập luyện thường xuyên trong suốt năm học; tập luyện và thi đấu các môn thể thao nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện, trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và hình thành cho học sinh thói quen tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên; tuyển chọn lực lượng vận động viên tham gia Hội thi giải thể thao học sinh cấp thành phố và cấp tỉnh.

6. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản trị cơ sở giáo dục

6.1. Tăng cường các giải pháp nhằm củng cố, nâng cao việc đáp ứng các tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số trong dạy, học và quản trị cơ sở giáo dục theo quy định¹.

6.2. Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến (*hoặc dạy học trực tuyến kết hợp với dạy học trực tiếp*) phù hợp tình hình thực tế; đảm bảo hiệu quả, chất lượng.

6.3. Chú trọng các giải pháp phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực chuyển đổi số²; nâng cao tỷ lệ giáo viên có tài khoản sử dụng trên Hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên theo

¹ Căn cứ Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở GDPT và GDTX.

² Tiêu chí 1.6 tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT.

nhu cầu³. Chủ động tổ chức tập huấn, chia sẻ kinh nghiệm tại đơn vị, giữa các đơn vị trong cùng địa bàn hoặc trong khối thi đua nhằm nâng cao tỷ lệ giáo viên có thể khai thác, sử dụng được các phần mềm, công cụ trong đổi mới phương pháp dạy học; tích cực xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử.

6.4. Tiếp tục triển khai công tác quản lý, sử dụng hồ sơ điện tử, học bạ điện tử theo quy định⁴.

V. TĂNG CƯỜNG CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC.

1. Phát triển mạng lưới trường lớp

- Năm học 2024-2025
- Tổng số lớp : 20 lớp; Tuyển mới HS lớp 6: 234 HS
- Số học sinh : 860/402 nữ
- Tổng CBGVNV: 50.
- Trường được xây dựng bổ sung và cải tạo lại trong năm 2024

2. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn Hiệu trưởng.

Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung giáo viên theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên THCS theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.

Chủ động tham mưu cấp trên bố trí kinh phí phù hợp để đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, CBQL giáo dục, nhất là giáo viên thực hiện Chương trình GDPT 2018. Đặc biệt các giáo viên dạy môn tích hợp (KHTN, Lịch sử-Địa lý)

Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và CBQL giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, đảm bảo đủ giáo viên theo môn học để tổ chức dạy học các môn học trong Chương trình.

Tiếp tục rà soát, bổ sung đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học, hoạt động giáo dục; phát huy hiệu quả đội ngũ giáo viên cốt cán, CBQL cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán để triển khai bồi dưỡng giáo viên và CBQL cơ sở giáo dục phổ thông đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng hoặc trực tiếp, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung tập huấn sử dụng sách giáo khoa theo Chương trình GDPT 2018 với nội dung Bồi dưỡng thường xuyên và nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường. Tập huấn cho giáo viên làm công tác tư vấn hướng nghiệp, tư vấn tâm lý cho học sinh trung học.

³ Đảm bảo 100% giáo viên, CBQL tại các cơ sở giáo dục cấp trung học tham gia tập huấn các nội dung do Sở GDĐT triển khai qua hệ thống LMS.

⁴ Kế hoạch số 1751/KH-SGDĐT ngày 16/8/2022 của Sở GDĐT về Triển khai quản lý và sử dụng học bạ điện tử từ năm học 2022-2023; Công văn số 2220/SGDĐT-GDTrHTX ngày 30/9/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn quản lý, sử dụng Học bạ điện tử bậc trung học từ năm học 2022-2023; Quyết định số 902/QĐ-SGDĐT ngày 16/5/2023 của Sở GDĐT ban hành Quy chế quản lý và sử dụng hồ sơ điện tử trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Thực hiện nghiêm túc bồi dưỡng thường xuyên đối với giáo viên (theo TT 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của bộ GDĐT), báo cáo kết quả tự bồi dưỡng vào **cuối tháng 4/2024**.

3. Đảm bảo sách giáo khoa, tài liệu giáo dục địa phương; sử dụng xuất bản phẩm tham khảo đúng quy định

3.1. Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa theo quy định tại Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ trưởng GDĐT.

3.2. Thực hiện nghiêm quy định về quản lý, sử dụng xuất bản phẩm tham khảo; kiểm soát chặt chẽ nội dung; không để xuất bản phẩm tham khảo có nội dung vi phạm chủ quyền biển đảo, truyền thống văn hoá, thuần phong mỹ tục của Việt Nam đưa vào sử dụng trong dạy học.

4. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

4.1. Đăng ký chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về CSVC, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa CSVC của nhà trường để có thể tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, đảm bảo chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình.

Đảm bảo phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục trung học; tăng cường CSVC, hạ tầng kỹ thuật để đảm bảo chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá.

Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu theo Thông tư số 38/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021. Tham gia các lớp bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác thư viện – thiết bị trường học; yêu cầu giáo viên các trường khai thác triệt để các thiết bị dạy học nhất là thiết bị dạy học thông minh của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng.

4.2. Phát triển kho video bài dạy minh họa, tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học, đảm bảo chất lượng và hiệu quả; chủ động tổ chức xây dựng nguồn học liệu điện tử tại đơn vị nhằm hỗ trợ học sinh gặp khó khăn về điều kiện học tập, phát huy tinh thần tự học, tự rèn luyện của học sinh. Khuyến khích các hình thức tổ chức phối hợp theo cụm trường trong biên soạn, phát triển nguồn tài liệu dạy học điện tử.

Phát huy vai trò tự chủ về chuyên môn của giáo viên, trong việc tổ chức lựa chọn sách giáo khoa theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong các trường THCS, THPT. Tạo điều kiện Gv được tập huấn sử dụng sách giáo khoa và cung ứng sách giáo khoa cho học sinh đầy đủ, kịp thời cho năm học mới; đảm bảo chất lượng, đúng quy định.

5. Tham gia, tổ chức hiệu quả các cuộc thi, hội thi dành cho giáo viên và học sinh

Chuẩn bị tốt cho việc ôn tập xét tốt nghiệp THCS; tổ chức lựa chọn học sinh tham gia các cuộc thi, hội thi cấp thành phố, cấp tỉnh dành cho học sinh THCS; Chuẩn bị tốt cho kỳ thi học sinh giỏi lớp 9 và kỳ thi tuyển sinh lớp 10 theo hướng dẫn của Sở GDĐT, Cuộc thi thiết kế bài giảng E-Learning cấp thành phố, tỉnh; Cuộc thi Nghiên cứu Khoa học kỹ thuật cấp thành phố, tỉnh; Cuộc thi Olympic tiếng Anh cấp THCS cấp tỉnh, thi Olympic Toán Giải thưởng Lương Thế Vinh và Olympic Văn Giải thưởng Sao Khuê cấp thành phố...

Phát động phong trào thi đua trong giáo viên, viết SKKN...

VI. CÔNG TÁC PHỔ CẬP GIÁO DỤC, XÂY DỰNG TRƯỜNG ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA, KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Phổ cập giáo dục

1.1. Duy trì kết quả PCGD THCS đúng tiêu chuẩn phổ cập bậc trung học theo TT số 07/BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT, tăng cường phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THCS.

- Mục đích:

Nâng cao trình độ dân trí một cách toàn diện, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo phát triển kinh tế- XH của địa phương

- Chỉ tiêu:

+ Trẻ hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 : 100%

+ Tốt nghiệp THCS: trên 97%

+ Nghỉ bỏ học dưới 1%

- Nhiệm vụ:

+ Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng:

Kiện toàn ban chỉ đạo PCGD.

Xây dựng kế hoạch, tuyên truyền vận động HS ra lớp

+ Đối với Tổ trưởng chuyên môn:

Bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cao ý thức trách nhiệm trong công tác PCGD

+ Đối với giáo viên phụ trách:

Rà soát danh sách HS lưu ban, nghỉ bỏ học hàng năm vận động ra lớp

+ Đối với giáo viên chủ nhiệm lớp:

Duy trì sĩ số, giảm tỉ lệ nghỉ bỏ học.

1.2. Hạ thấp học sinh yếu kém, chặn đứng tình trạng học sinh bỏ học. Giảm tỷ lệ học sinh kém dưới 1%.

1.3. Tích cực huy động các đối tượng diện PCGD THCS ra lớp; điều tra tình hình, nguyên nhân bỏ học và có giải pháp khắc phục; thực hiện tốt quản lý PCGD THCS theo Hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD-XMC; giữ vững công nhận biết chữ đối với cá nhân và đơn vị hành chính các cấp mức độ 3.

2. Trường đạt kiểm định chất lượng, chuẩn Quốc gia.

Trường tự kiểm định và hoàn thành hồ sơ chuẩn bị kiểm định và tái công nhận chuẩn theo từng năm học và những năm tiếp theo.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác chuyên môn⁵

1.1. Đổi mới quản lý dạy học

Mục tiêu, nhiệm vụ

Để thực hiện tốt các nhiệm vụ của hoạt động dạy học ở trường phổ thông, đòi hỏi phải nâng cao chất lượng công tác quản lý hoạt động dạy học với những nhiệm vụ sau:

- Gắn hoạt động dạy học với việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.
- Tạo môi trường và điều kiện thuận lợi cho đội ngũ cán bộ, giáo viên thực hiện đổi mới phương pháp dạy học. Trong đó, quan trọng nhất là tạo động lực và kích thích tinh thần lao động sáng tạo của đội ngũ giáo viên.
- Kết hợp phát huy cao độ tính chủ động sáng tạo của mỗi thành viên trong tập thể với sự quản lý thống nhất của đội ngũ cán bộ quản lý nhà trường.
- Đảm bảo chất lượng dạy học một cách bền vững.
- Xây dựng cơ chế và có chính sách phù hợp để phát huy tối đa nội lực đi đôi với sự tranh thủ tiềm lực của các lực lượng giáo dục ngoài nhà trường.

Giải pháp

Lãnh đạo nhà trường mà trong đó Hiệu trưởng giữ vai trò quan trọng trong công tác điều hành nhà trường cùng với phó hiệu trưởng phải thực hiện tốt các giải pháp sau:

- Chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch hoạt động dạy – học: chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch chuyên môn của nhà trường; chỉ đạo việc xây dựng thời khóa biểu; chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch năm học; chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch năm học.
- Thực hiện công tác tổ chức trong quản lý hoạt động dạy – học: Phân công giữa hiệu trưởng và phó hiệu trưởng chuyên môn để quản lý hoạt động dạy – học; xây dựng tổ chuyên môn; phân công giảng dạy và chủ nhiệm; sắp xếp và ổn định biên chế lớp học.
- Điều hành, lãnh đạo hoạt động giảng dạy của giáo viên và hoạt động học tập của học sinh: điều hành, lãnh đạo hoạt động giảng dạy của giáo viên; quản lý hoạt động học của học sinh
- Kiểm tra hoạt động dạy – học: kiểm tra hoạt động giảng dạy của giáo viên; kiểm tra hoạt động học tập của học sinh

1.2. Xây dựng chủ đề dạy học, phân phối chương trình

Mục tiêu, nhiệm vụ

Các tổ chuyên môn, giáo viên được chủ động lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề dạy học trong mỗi môn học và các chủ đề tích hợp, liên môn, đồng thời xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với các chủ đề; tạo thuận lợi cho việc thiết kế tiến trình dạy học thành các nhiệm vụ học tập của học sinh theo phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực để thực hiện ở trong và ngoài lớp học, trong đó có các nhiệm vụ học tập có thể giao cho học sinh thực hiện ở nhà hoặc qua mạng.

Chỉ tiêu phân đầu (Phụ lục kèm theo tên các chủ đề môn học)

⁵Nêu: mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp,... từng nội dung của công tác chuyên môn.

- KHTN 6,7,8,9: 42
- Văn 6,7,8,9: 40
- Lịch sử- Địa lý : 7
- GDCD: 4

Giải pháp

Xây dựng các chủ đề chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Kế hoạch dạy học của tổ chuyên môn, giáo viên.

Ban giám hiệu phê duyệt trước khi thực hiện và là căn cứ để thanh tra, kiểm tra.

1.3. Đổi mới phương pháp dạy và học

Mục tiêu, nhiệm vụ

Một trong những trọng tâm của đổi mới giáo dục hiện nay là đổi mới phương pháp dạy học, thực hiện dạy học dựa vào hoạt động tích cực, chủ động của học sinh với sự tổ chức và hướng dẫn đúng mực của giáo viên nhằm phát triển tư duy độc lập, sáng tạo, góp phần hình thành phương pháp và nhu cầu tự học, bồi dưỡng hứng thú học tập, tạo niềm tin và niềm vui trong học tập.

Chỉ tiêu phấn đấu

Mỗi giáo viên có ít nhất một đổi mới phương pháp

Giải pháp

- Khuyến khích phát triển năng lực lập luận logic, năng lực trừu tượng hoá và chiếm lĩnh vững chắc những nội dung giáo dục cần thiết cho việc học sinh tiếp tục học lên ở các bậc học khác hoặc rèn luyện được thái độ tích cực đối với lao động sản xuất, giúp học sinh hướng nghiệp và chọn nghề; chuẩn bị năng lực xử lý những tình huống của đời sống thực tế cá nhân và xã hội; phát triển thái độ tích cực và năng lực sáng tạo, hướng trí tuệ và sự sẵn sàng của tuổi trẻ vào thực tiễn đời sống chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội của đất nước trong thời kỳ đổi mới, hội nhập hiện nay.
- UDCNTT phù hợp nội dung bài học.
- Tổ chức dạy học phân hóa theo năng lực học sinh.

1.4. Nâng cao chất lượng dạy học, sinh hoạt tổ chuyên môn

Mục tiêu, nhiệm vụ

- Thực hiện đúng quy chế sinh hoạt tổ theo Điều lệ nhà trường.
- Hướng dẫn học sinh tự học ở nhà, ngoài nhà trường...
- Ngày hội công nghệ thông tin, sử dụng ngoại ngữ, đọc sách...
- Thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học.

Chỉ tiêu phấn đấu

100% các tổ đều thực hiện

Triển khai 4 chuyên đề/ tổ/ năm

Giải pháp

- Xây dựng kế hoạch hoạt động tổ chuyên môn;

- Xây dựng kế hoạch triển khai chuyên đề trong Hội đồng sư phạm theo nhóm bộ môn Tự nhiên, xã hội.
 - Xây dựng kế hoạch Hội giảng theo nhóm bộ môn.
 - Thông qua thao giảng, dự giờ xây dựng đội ngũ vững vàng chuyên môn, nghiệp vụ.
 - Tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên, học sinh năng lực nghiên cứu khoa học; nâng cao năng lực giáo viên chủ nhiệm.
 - Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học; tham quan dã ngoại.
 - Tổ chức các hoạt động phát triển năng lực học sinh: VH-VN, TD-TT, giao lưu.
- Hội thi..

- Tổ chức cho học sinh tham gia các cuộc thi:

1.5. Bồi dưỡng thường xuyên CBQL và GV

Mục tiêu, nhiệm vụ

+Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành bắt buộc hàng năm đối với giáo viên, cán bộ quản lý; là căn cứ để quản lý, chỉ đạo, tổ chức bồi dưỡng, tự bồi dưỡng nhằm nâng cao phẩm chất, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên, cán bộ quản lý; nâng cao mức độ đáp ứng của giáo viên, cán bộ quản lý theo yêu cầu vị trí việc làm; đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và đáp ứng yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng.

+ Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng, tự đánh giá công tác BDTX của giáo viên, cán bộ quản lý; năng lực tổ chức, quản lý hoạt động BDTX giáo viên, cán bộ quản lý các trường THCS.

Chỉ tiêu phấn đấu

100% CBQL, giáo viên tham gia và hoàn thành 100%

Giải pháp

- Trường xây dựng kế hoạch BDTX.
- GV lập kế hoạch cá nhân về công tác BDTX.
- Sắp xếp tạo điều kiện cho CBQL, GV tham gia học BDTX đầy đủ.
- Tiếp tục thực hiện chương trình dạy học tiếng Anh theo Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025”. Những giáo viên chưa đạt chuẩn năng lực ngôn ngữ tiếng Anh đề nghị phải tự bồi dưỡng để đạt chuẩn theo yêu cầu

1.6. Tham gia các hội thi chuyên môn (GVG, HSG các môn văn hóa)

Mục tiêu, nhiệm vụ

- Phát hiện, công nhận, tôn vinh giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi và nhân rộng những điển hình tiên tiến, góp phần thu hút sự quan tâm của các lực lượng xã hội tham gia giáo dục trẻ em, học sinh, tạo động lực phát triển sự nghiệp giáo dục của mỗi địa phương và của toàn Ngành;

- Tạo động lực cho giáo viên phấn đấu, hoàn thiện bản thân đáp ứng yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nghề nghiệp;

- Góp phần nâng cao hiệu quả sinh hoạt chuyên môn và đẩy mạnh các phong trào thi đua dạy và học trong trường học; khuyến khích, động viên, tạo cơ hội cho giáo viên rèn luyện, tự học, sáng tạo, học hỏi, trao đổi, truyền đạt, phổ biến kinh nghiệm trong công tác giảng dạy và công tác chủ nhiệm lớp.

- Xây dựng phong trào thi đua dạy tốt - học tốt trong nhà trường. Nâng cao tinh thần tự học, tự bồi dưỡng năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên

- Tuyển chọn được đội tuyển học sinh giỏi có chất lượng và từng bước nâng cao kết quả các kỳ thi học sinh giỏi các cấp

Chỉ tiêu phấn đấu

- GV dạy giỏi cấp trường 50%
- GVG cấp thành phố: 3
- Viết SKKN, NCKHSP: trường 20, thành phố 8
- HSG các môn văn hóa: 5

Giải pháp

Phó hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, tổ chức thực hiện kế hoạch, phân công nhiệm vụ, xếp thời khóa biểu cho GV bồi dưỡng

- Phụ trách trực tiếp chỉ đạo Tổ trưởng CM, GV về công tác bồi dưỡng HSG; kiểm tra việc thực hiện bồi dưỡng học sinh giỏi của các cá nhân có liên quan.

- Duyệt kế hoạch bồi dưỡng và giáo trình bồi dưỡng học sinh giỏi

- Cùng với tổ chuyên môn giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện bồi dưỡng

- Tổ chức kiểm tra tuyển chọn đội tuyển học sinh giỏi theo kế hoạch

- Chỉ đạo thư viện mua tài liệu phục vụ cho công tác bồi dưỡng HSG.

Tổ trưởng chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng phù hợp tình hình thực tế của tổ

- Tổ trưởng chuyên môn phân công giáo viên có khả năng bồi dưỡng học sinh giỏi, phát huy được sức mạnh đội ngũ giáo viên trong tổ

- Lập tổ hỗ trợ có kinh nghiệm kịp thời trao đổi, hỗ trợ giáo viên bồi dưỡng

- Duyệt kế hoạch bồi dưỡng, nội dung bồi dưỡng của giáo viên được phân công

- Theo dõi, kiểm tra, chỉ đạo chuyên môn các vấn đề có liên quan trong quá trình bồi dưỡng học sinh giỏi

- Tham mưu BGH về các vấn đề có liên quan trong quá trình bồi dưỡng

Giáo viên bồi dưỡng

- Cập nhật sổ nhật kí theo dõi quá trình học tập của học sinh

- Trang bị kiến thức cơ bản, nâng cao theo hướng cá thể hóa

- Cung cấp các nguồn tư liệu, các nguồn tài liệu để học sinh tự nghiên cứu thêm ở nhà

- Nắm bắt trình độ năng lực học sinh đúng thực chất

- Sau mỗi chủ đề kiểm tra đánh giá chất lượng bồi dưỡng

- Phối hợp với cha mẹ học sinh theo dõi thời gian học tập ở trường, ở nhà
- Định kì báo cho Phó Hiệu trưởng chuyên môn về kết quả hoạt động bồi dưỡng, nêu thuận lợi, khó khăn để kịp thời có biện pháp điều chỉnh

Giáo viên chủ nhiệm

- Phối hợp với giáo viên bồi dưỡng nắm bắt tình hình học tập của học sinh lớp mình quản lý
- Tạo điều kiện thuận lợi để học sinh thực hiện tốt hoạt động bồi dưỡng
- Phối hợp chặt chẽ, kịp thời thông tin về hoạt động bồi dưỡng với phụ huynh học sinh

Học sinh

- Có ý thức trách nhiệm trong việc thực hiện các yêu cầu với sự hướng dẫn của giáo viên
- Chủ động tích cực khám phá cái mới, phát huy tính sáng tạo trong hoạt động bồi dưỡng
- Mạnh dạn đề xuất những khó khăn, vướng mắc với giáo viên bồi dưỡng, giáo viên chủ nhiệm về hoạt động bồi dưỡng

Cha mẹ học sinh

- Tích cực, chủ động trong việc phối hợp với giáo viên chủ nhiệm về hoạt động bồi dưỡng của học sinh
- Kịp thời trao đổi với giáo viên chủ nhiệm về những khó khăn, vướng mắc trong quá trình bồi dưỡng của học sinh

2. Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra trường học

2.1. Xây dựng Ban kiểm tra nội bộ trường học, ban hành các quyết định theo hướng dẫn của Phòng (có kế hoạch riêng)

- Xây dựng Ban kiểm tra nội bộ trường học Quyết định số 179/QĐ-TBH ngày 27/9/2024, Quyết định thành lập các tổ kiểm tra, triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học; Từng bước nâng cao nhận thức của đội ngũ về các quy định trong quản lý Nhà nước về giáo dục, góp phần thực hiện qui chế dân chủ cơ sở.

- Ban kiểm tra nội bộ trường học xây dựng chương trình, kế hoạch KTNB trường học sát thực tiễn, đảm bảo tính liên tục, thường xuyên và có tác dụng tích cực, hiệu quả. Đảm bảo thực hiện đầy đủ các nội dung kiểm tra, bám sát mục tiêu, tránh hình thức, đối phó, không hiệu quả.

2.2. Thực hiện công tác tiếp dân, tiếp nhận và giải quyết các đơn thư theo quy định của pháp luật và các văn bản của ngành, địa phương. (có hồ sơ riêng)

Ban hành các quyết định, qui định, qui chế, xây dựng kế hoạch, thông báo lịch tiếp công dân.

Quyết định thành lập tổ tiếp công dân: 180/QĐ-TBH ngày 27/9/2024

Quy định: 181/QyĐ-TBH ngày 27/9/2024.

Quyết định ban hành Qui chế làm việc của tổ tiếp công dân: 182/QĐ-TBH

Thông báo: 183/TB-TBH ngày 27/9/2024.

Kế hoạch thực hiện: 184/KH-TBH ngày 27/9/2024.

Quyết định ban hành nội qui tiếp công dân: 185/QĐ-TBH ngày 27/9/2024

2.3. Xây dựng và thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định. Thực hiện tốt quy chế dân chủ trường học (có kế hoạch riêng).

- Ban hành quyết định thành lập Ban chỉ đạo phòng chống tham nhũng, lãng phí thực hành tiết kiệm số 186/QĐ-TBH ngày 27/9/2024.

- Quyết định Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ số: 187/QĐ-TBH ngày 27/9/2024

- Kế hoạch thực hiện công tác phòng chống tham nhũng năm 2024.

2.4. Thực hiện đầy đủ các báo cáo giải trình theo yêu cầu của các cấp lãnh đạo và các đoàn thanh tra, kiểm tra cấp trên. Đồng thời tổ chức thực hiện đầy đủ các nội dung, yêu cầu của các đoàn thanh tra, kiểm tra đối với đơn vị trong năm học.

- Kết hợp với Ban thanh tra nhân dân để giải quyết kịp thời các nội dung liên quan đến khiếu nại, tố cáo, phản ánh; đồng thời kiến nghị với Hiệu trưởng, Chủ tịch công đoàn cơ sở xử lý đúng thẩm quyền ngay từ cơ sở.

Tham mưu điều chỉnh, bổ sung đầy đủ, phù hợp thực tế các kế hoạch trong năm. Xử lý kết quả, báo cáo đánh giá và rút kinh nghiệm trong công tác KTNB trường học cho những năm tiếp theo.

3. Đổi mới công tác quản lý giáo dục

- Phân công trách nhiệm cụ thể từng thành viên trong Ban giám hiệu. Đổi mới trong công tác chỉ đạo quản lý nhà trường bằng những việc làm cụ thể, thiết thực. Nâng cao vai trò trách nhiệm của tổ trưởng chuyên môn, củng cố lại hoạt động của từng bộ phận trong nhà trường.

- Quán triệt khẩu hiệu “Tất cả vì học sinh thân yêu” cùng phương châm “Dạy thật – Học Thật – Thi thật – Chất lượng thật” trong toàn thể CB-GV-CNV.

- Nghiêm túc thực hiện quy chế dân chủ trong trường học. Đẩy mạnh hoạt động của các đoàn thể. Thực hiện tốt các vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Cuộc vận động “hai không” với 4 nội dung; cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương về đạo đức, tự học và sáng tạo”, Tích cực hưởng ứng phong trào xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”, nếp sống văn hóa văn minh đô thị. Kiên quyết xóa bỏ các biểu hiện tiêu cực trong nhà trường.

- Quản lý chặt chẽ kỷ cương nề nếp hoạt động. Đẩy mạnh cuộc vận động xã hội hóa giáo dục. Làm tốt công tác tham mưu với UBND Phường, với Hội cha mẹ học sinh trong việc chăm lo cho giáo dục. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, trong công tác bồi dưỡng giáo viên thông qua việc ứng dụng CNTT và thiết bị dạy học hiện đại nhằm nâng chất lượng dạy-học trong nhà trường.

- Có kế hoạch bồi dưỡng để đạt được kết quả tốt nhất trong kỳ thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên CN giỏi và viết sáng kiến trong nhà trường. Quản lý tốt về dạy thêm học thêm. Không để tình trạng dạy thêm sai qui định, làm ảnh hưởng đến uy tín của người thầy giáo.

- Quản lý tốt cơ sở vật chất và sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị hiện có phục vụ cho dạy và học. Đảm bảo thu chi ngân sách đúng theo quy định của ngành.

- Chấp hành nghiêm kỷ luật lao động, có biện pháp xử lý cán bộ giáo viên vi phạm ngày giờ công cũng như không tiến bộ trong chuyên môn nghiệp vụ và vi phạm

đạo đức nhà giáo. Xây dựng khối đoàn kết thân thiện trong đơn vị, thực hiện công bằng trong phân công nhiệm vụ cũng như trong thi đua khen thưởng.

- Cải tiến nề nếp hội họp, chú trọng đến nội dung và chất lượng sinh hoạt, đảm bảo thực hiện đầy đủ hồ sơ sổ sách theo qui định. Xây dựng kế hoạch thanh kiểm tra ngay từ đầu năm học, triển khai sâu rộng trong hội đồng sư phạm để đảm bảo tính công bằng, dân chủ trong việc đánh giá phân loại giáo viên.

- Phân công chuyên môn phù hợp với năng lực, không đánh đồng, chia đều mà tập trung chú trọng đến chất lượng thực, năng lực thực của từng cá nhân để có kế hoạch phân công phù hợp.

- Thực hiện chuyển đổi số theo lộ trình.

4. Chế độ thông tin, báo cáo

- Thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo đúng qui định. Sử dụng, lưu trữ và bảo quản tốt.

- Các tổ nhóm chuyên môn thông tin kịp thời những khó khăn, vướng mắc cho lãnh đạo nhà trường.

- Theo dõi, thống kê, tổng hợp và báo cáo kịp thời các mặt hoạt động của nhà trường cho Hiệu trưởng và cấp trên.

5. Công tác thi đua, khen thưởng

- Xây dựng biểu điểm thi đua phù hợp với đặc điểm tình hình của đơn vị, triển khai trong Hội đồng giáo viên về các chỉ tiêu thi đua.

- Phát động thi đua, tổ chức đăng ký thi đua trong Hội nghị cán bộ viên chức và người lao động.

- Tổ chức tuyên dương khen thưởng kịp thời khi giáo viên và học sinh đạt được thành tích tốt trong dạy và học.

- Xếp thi đua căn cứ vào 4 nội dung: Tính hiệu quả giáo dục; kết quả các hội thi, kỳ thi Olympic, kết quả lên lớp và thi vào lớp 10; tham gia tập huấn, bồi dưỡng, hội họp, báo cáo ...; xây dựng nếp sống văn hóa – văn minh đô thị.

Trên đây là kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 của trường THCS Tương Bình Hiệp Kế hoạch có thể thay đổi tùy theo yêu cầu công tác và tình hình thực tế của nhà trường. Phát huy những thành tích đã đạt được, tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ đã đề ra trong kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT;
- UBND phường;
- Ban ĐDCMHS;
- CĐCS;
- Các PHT;
- Tổ CM, văn phòng;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG SƯ PHẠM

HIỆU TRƯỞNG

DUYỆT CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỞNG

.....

.....

.....

.....

IV. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN.

Ngày, tháng	Nội dung điều chỉnh, bổ sung

* Theo dõi kết quả thực hiện (cập nhật và lưu thành tệp riêng, theo thứ tự thời gian).